TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH LONG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2018/HNGĐ-ST

Ngày 27/4/2018

Về việc "Ly hôn".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Trần Thị Yến;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Mạnh Biện và ông Trần Văn Tuấn;

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lệ Thy, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Phong, Kiểm sát viên.

Ngày 27/4/2018 tại hội trường xét xử Toà án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 60/2018/TLST-HNGĐ ngày 05/01/2018 về việc "Ly hôn" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/QĐST-HNGĐ ngày 21/3/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 08/QĐST-HNGĐ ngày 10/4/2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị C, sinh năm 1979 (có mặt)

- Bị đơn: Anh Vũ Quang Ph, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ 2 khu phố PT, phường HC, thị xã BL, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 02/01/2018 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Phan Thị C trình bày:

Chị và anh Vũ Quang Ph sau thời gian tìm hiểu, đã tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 16/3/2000 tại Ủy ban nhân dân thị trấn An Lộc, huyện Bình Long (nay là thị xã Bình Long) theo đúng quy định pháp luật. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được khoảng hai năm thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân anh Quang Ph sống vô trách nhiệm với bản thân và gia

đình, thường xuyên chơi cờ bạc, lô đề, khi nhậu nhẹt say xỉn về nhà thì bạo lực gia đình với vợ, con và đập phá đồ đạc trong nhà. Chị thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên muốn ly hôn với anh Vũ Quang Ph.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có hai con chung tên Vũ Hoàng D, sinh ngày 13/7/2001 và Vũ Hoài N, sinh ngày 13/9/2007. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung sau khi ly hôn, không yêu cầu anh Quang Phcấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Về nợ chung và tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

* Đối với anh Vũ Quang Ph: Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, đã hết thời hạn theo quy định pháp luật mà anh Quang Ph không có văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu xin ly hôn của chị Phan Thị C. Đồng thời, Tòa án đã tống đạt hợp lệ hai lần thông báo về phiên họp, kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh Quang Ph vẫn vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Phan Thị C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện ly hôn và yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung sau khi ly hôn, không yêu cầu anh Quang Phcấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long phát biểu ý kiến:

Việc chấp hành theo quy định pháp luật của Thẩm phán: Quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho đến nay, Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Về thời hạn chấp hành theo quy định pháp luật của HĐXX: Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm. Việc chấp hành theo quy định pháp luật của các đương sự, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định pháp luật tại Điều 70 và Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của nguyên đơn, giao hai con chung cho chị Phan Thị C trực tiếp nuôi sau khi ly hôn, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ ý kiến trình bày và kết quả tranh luận tại phiên tòa và thông qua nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Phan Thị C, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án "Ly hôn" theo quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân

và gia đình năm 2014 do chị Phan Thị C khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Vũ Quang Ph.

Anh Vũ Quang Ph đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ tổ 2 khu phố PT, phường HC, thị xã Bình Long. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa vắng mặt anh Vũ Quang Ph, anh Quang Ph đã được Tòa án tống đạt trực tiếp các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ hai lần nhưng anh Quang Ph vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị C và anh Vũ Quang Ph đăng ký kết hôn vào ngày 16/3/2000 tại Ủy ban nhân dân thị trấn An Lộc, huyện Bình Long (nay là thị xã Bình Long), tỉnh Bình Phước theo đúng quy định pháp luật nên hôn nhân của chị Phan Thị C, anh Quang Ph là hợp pháp.

Chị Phan Thị C trình bày, trong quá trình chung sống Quang Ph sống vô trách nhiệm với bản thân và gia đình, thường xuyên chơi cờ bạc, lô đề, khi nhậu nhẹt say xỉn về nhà thì bạo lực gia đình với vợ, con và đập phá đồ đạc trong nhà. Chị thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên muốn ly hôn với anh Quang Ph. Bị đơn anh Quang Ph mặc dù đã được Tòa án nhiều lần triệu tập hợp lệ để cung cấp lời khai, hòa giải nhưng anh Quang Ph vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ lời trình bày của chị Phan Thị C làm cơ sở để giải quyết vụ án. Xét thấy, hôn nhân của chị Phan Thị C và anh Quang Ph đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị C.

[3]. Về con chung: Chị Phan Thị C yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung tên Vũ Hoàng D, sinh ngày 13/7/2001 và Vũ Hoài N, sinh ngày 13/9/2007, đồng thời cháu Hoàng D và Hoài N có nguyện vọng muốn sinh sống với chị C sau khi cha mẹ ly hôn. Do đó để ổn định tâm lý cho con, thì cần giao hai con chung cho chị Phan Thị C trực tiếp nuôi con sau khi cha mẹ ly hôn là phù hợp với quy định pháp luật và nguyện vọng của con trên 7 tuổi, nên yêu cầu của chị Phan Thị C được Hội đồng xét xử chấp nhận. Về cấp dưỡng nuôi con, chị Phan Thị C Hội không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Phan Thị C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Khoản 1 Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị C được ly hôn với anh Vũ Quang Ph.

- Về con chung: Giao hai con chung tên Vũ Hoàng D, sinh ngày 13/7/2001 và Vũ Hoài N, sinh ngày 13/9/2007 cho chị Phan Thị C trực tiếp nuôi sau khi ly hôn, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về án phí: Chị Phan Thị C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003984 ngày 03/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương, nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh BP;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Chi cục THADS thị xã Bình Long;
- UBND phường An Lộc;
- Đương sự;
- Lưu HSVA.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thị Yến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ		THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Trần Văn Tuấn	**Phạm Mạnh Biện**	**Trần Thị Yến**